CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG
DN: C=VN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG, ST=Hồ Chí Minh, UID=MST:0303490096
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.10.30 19:55:44+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2026.1.2

Mẫu số 01-A

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG
VNG GROUP JSC

Số: 47/2026/CBTT-VNGG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

TP Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026
Ho Chi Minh City, October 30, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
PERIODIC DISCLOSURE OF FINANCIAL STATEMENTS

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: Hanoi Stock Exchange

Thực hiện quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, CTCP Tập đoàn VNG ("Công ty") thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) riêng quý III năm 2026 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

In compliance with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance, guiding the disclosure of information on the securities market, VNG Group JSC ("the Company") hereby announces the disclosure of its separate financial statement ("Separate FS") for the Q3 of 2026 to the Hanoi Stock Exchange as follows:

1. Tên tổ chức/ *Organization name*: Công ty Cổ phần Tập đoàn VNG/ VNG Group JSC

- Mã chứng khoán/ *Security code*: VNZ
- Địa chỉ/ *Address*: Z06 Đường Số 13, Phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh/ *Z06, Street 13, Tan Thuan Ward, Ho Chi Minh City*
- Điện thoại liên hệ/*Tel*: *(028) 3962388* Fax: ……..
- Email:……..... Website: https://vng.com.vn/

2. Nội dung thông tin công bố/ *Details of the disclosed Information:*

- BCTC quý III năm 2026/*Financial Statement for Q2/2026*:
  - ☐ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc); *The Separate FS (Public Company without subsidiaries and an upper-level accounting unit with dependent units)*
  - ☒ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con); Consolidated FS (Public Company with subsidiaries)
  - ☐ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)/ *Combined FS (Public Company with an accounting unit affiliated to its organizational structure)*
- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân/ *Circumstances requiring explanations:*

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC đã được soát xét/kiểm toán năm 2026)/ *If the auditing organization provides an opinion other than a fully accepted opinion on the FS (for audited FS in 2026)*:

☐ Có/ *Yes* ☒ Không/ *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích/ *Explanation letter in case of "Yes":*

☐ Có/ *Yes* ☐ Không/ *No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 2026)/ *If net profit after tax in the current reporting period exhibits a deviation of 5% or more between pre-audit and audited figures, or reflect a change from loss to profit, or vice versa (for audited FS in 2026)*:

☐ Có/ *Yes* ☒ Không/ *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/ *Explanation letter in case of "Yes":*

☐ Có/ *Yes* ☐ Không/ *No*

+ Lợi nhuận sau thế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước/ *If there is a variation of 10% or more in net profit after tax in the income statement for the current reporting compared to the corresponding period of the previous year*:

☒ Có/ *Yes* ☐ Không/ *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/ *Explanation letter in case of "Yes":*

☒ Có/ *Yes* ☐ Không/ *No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại/ *If the net profit after tax in the current reporting period results in a loss, or reflects a change from profit to loss compared to the corresponding period of the previous period, or vice versa:*

☐ Có/ *Yes* ☒ Không/ *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/ *Explanation letter in case of "Yes":*

☐ Có/ *Yes* ☐ Không/ *No*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/10/2026 tại đường dẫn/ *This information has been disclosed on the company's website on October 30, 2026 at the following link:* https://ir.vng.com.vn/vi/disclosures

Tài liệu đính kèm/ Attachments:
- BCTC riêng quý III/2026/ *Separate FS Q3/2026*
- Văn bản giải trình số/ *Explanation letter No.:* 217/2026/CV-VNGG

Đại diện tổ chức
Information Disclosure Authorized Person
Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG 0303490096

TAN WEI MING